



BỘ TÀI CHÍNH  
CỤC HẢI QUAN

Số: **15428** /CHQ-NVTHQ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày **21** tháng 7 năm 2025

V/v xử lý tiền thuế GTGT nộp thừa

Kính gửi: Chi cục Hải quan Khu vực II.

Trả lời công văn số 2227/HQTPHCM-TXNK ngày 05/8/2024, số 3339/HQTPHCM-TXNK ngày 27/11/2024 của Cục Hải quan TP. Hồ Chí Minh (nay là Chi cục Hải quan Khu vực II) về việc xử lý tiền thuế giá trị gia tăng (GTGT) nộp thừa, Cục Hải quan có ý kiến như sau:

Căn cứ Điều 60 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 quy định: “1. Người nộp thuế có số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt đã nộp lớn hơn số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt phải nộp thì được bù trừ số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa với số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt còn nợ hoặc trừ vào số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt phải nộp của lần nộp thuế tiếp theo hoặc được hoàn trả số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa khi người nộp thuế không còn nợ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt.

Trường hợp người nộp thuế đề nghị bù trừ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa với số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt còn nợ thì không tính tiền chậm nộp tương ứng với khoản tiền bù trừ trong khoảng thời gian từ ngày phát sinh khoản nộp thừa đến ngày cơ quan quản lý thuế thực hiện bù trừ.

2. Trường hợp người nộp thuế yêu cầu hoàn trả số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa thì cơ quan quản lý thuế phải ra quyết định hoàn trả số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa hoặc có văn bản trả lời nêu rõ lý do không hoàn trả trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu”.

Căn cứ khoản 3 Điều 131 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 64 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính quy định: “Cơ quan hải quan nơi phát sinh khoản tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa thực hiện kiểm tra thông qua hệ thống xử lý dữ liệu điện tử, nếu xác định kê khai của người nộp thuế là chính xác thì phản hồi thông tin về việc hồ sơ kê khai đã được chấp nhận cho người nộp thuế. Trường hợp xác định kê khai của người nộp thuế chưa chính xác, cơ quan hải quan phản hồi thông tin từ chối tiếp nhận hồ sơ thông qua Hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan.

...Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được công văn hợp lệ của người nộp thuế đề nghị hoàn tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa, cơ quan hải quan ban hành quyết định hoàn tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền

phạt nộp thừa theo mẫu số 09/QDHT/TXNK Phụ lục VI và thông báo cho người nộp thuế. Trường hợp không đủ điều kiện hoàn thuế thực hiện thông báo theo mẫu số 12/TBKTT/TXNK Phụ lục VI ban hành kèm Thông tư này.”

Căn cứ khoản 4 Điều 132 Thông tư số 38/2015/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại khoản khoản 65 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC quy định: “Đối với tiền thuế giá trị gia tăng được hoàn theo quy định tại khoản 2 Điều này, người nộp thuế có trách nhiệm kê khai với cơ quan thuế nơi quản lý doanh nghiệp về số tiền thuế giá trị gia tăng đã theo quy định của pháp luật.

Sau khi ban hành quyết định hoàn thuế, cơ quan hải quan cung cấp thông tin cho cơ quan thuế”.

Căn cứ các quy định nêu trên, cơ quan hải quan thực hiện xử lý tiền thuế GTGT nộp thừa theo quy định tại Điều 60 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14, Điều 132 Thông tư số 38/2015/TT-BTC được sửa đổi bổ sung tại khoản 65 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC nếu người nộp thuế có số tiền thuế GTGT khâu nhập khẩu được xác định là nộp thừa.

Cơ quan hải quan nơi ban hành quyết định xử lý tiền thuế GTGT nộp thừa khâu nhập khẩu gửi Quyết định hoàn thuế, phối hợp với Kho bạc Nhà nước để gửi Lệnh hoàn trả khoản thu ngân sách nhà nước có xác nhận đã hoàn trả khoản thuế GTGT hàng nhập khẩu nộp thừa cho cơ quan thuế quản lý người nộp thuế để theo dõi, đôn đốc người nộp thuế trong việc kê khai điều chỉnh và thực hiện nghĩa vụ thuế (nếu có) theo quy định của pháp luật về thuế.

Cơ quan hải quan nơi ban hành quyết định hoàn thuế nộp thừa thông báo để người nộp thuế thực hiện kê khai điều chỉnh số tiền thuế GTGT đã được xử lý nộp thừa với cơ quan thuế quản lý.

Đề nghị Chi cục Hải quan khu vực II căn cứ quy định và hướng dẫn nêu trên, đối chiếu với thực tế phát sinh tại đơn vị để thực hiện.

Cục Hải quan trả lời đề Chi cục Hải quan khu vực II biết và thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- PCT. Lưu Mạnh Tường (để b/c);
- Cục Thuế (để phối hợp);
- Các Chi cục Hải quan khu vực (để thực hiện);
- Lưu: VT, NVTHQ (03 bản).

**TL. CỤC TRƯỞNG  
KT. TRƯỞNG BAN NGHIỆP VỤ THUẾ HQ  
PHÓ TRƯỞNG BAN**



**Mai Thị Vân Anh**